ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ HÒA

TRƯỜNG THCS LƯƠNG VĂN CHÁNH

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC HÒA NHẬP**

**HỌC SINH KHUYẾT TẬT**

**Học kì 1 - Năm học: 2024 - 2025**

****

**Họ và tên: NGUYỄN NGỌC TRÚC LINH Nam/Nữ: Nữ.**

**Sinh ngày: 20/02/2011**

**Địa chỉ : Thôn Phụng Tường 2, Xã Hòa Trị, H. Phú Hòa, Tỉnh Phú Yên.**

**Học tại lớp 8A5 - Trường THCS Lương Văn Chánh.**

**Dạng khuyết tật: Khuyết tật nhìn. Mã số: 221021001256**

**Họ và tên cha: Nguyễn Anh Vũ**

**Nghề nghiệp: Nông.**

**Hoàn cảnh kinh tế: khó khăn.**

**Giáo viên dạy: NGUYỄN THỊ LIÊN NGA**

**Môn học: Mĩ thuật**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC HÒA NHẬP**

**CỦA HỌC SINH KHUYẾT TẬT**

**MÔN MĨ THUẬT 8**

# Học kì 1 - Năm học: 2024 - 2025

Căn cứ Thông tư số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của Liên bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Bộ Tài Chính Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật.

Căn cứ Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật;

Căn cứ Công văn số 327/KH-THCS LVC ngày 10/10/2024 về Kế hoạch dạy học hòa nhập trẻ khuyết tật năm học 2024-2025.

Bản thân tiến hành xây dựng kế hoạch dạy học giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật Học kì 1 - Năm học 2024 - 2025 như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**  
**1. Thông tin học sinh khuyết tật học hòa nhập.**  
 Họ và tên: NGUYỄN NGỌC TRÚC LINH Nam/Nữ: Nữ.

Sinh ngày: 20/02/2011

Địa chỉ : Thôn Phụng Tường 2, Xã Hòa Trị, H. Phú Hòa, Tỉnh Phú Yên.

Học tại lớp 8A5 - Trường THCS Lương Văn Chánh.

Dạng khuyết tật: Khuyết tật nhìn. Mã số: 221021001256

Họ và tên cha: Nguyễn Anh Vũ

Nghề nghiệp: Nông.

Hoàn cảnh kinh tế: khó khăn.

**2. Những thuận lợi và khó khăn**  
*2.1. Thuận lợi*  
- Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo vào các hoạt động trợ giúp người khuyết tật tại địa phương.  
- Nhà trường thực hiện tốt công tác tuyên truyền cho phụ huynh nhận thức và hiểu biết về pháp luật và tính nhân văn, lòng nhân ái đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt để giúp các em hòa vào cuộc sống xã hội.  
- Giáo viên thực hiện giảng dạy nhiệt tình, thường xuyên chăm sóc quan tâm trẻ và có sự phối hợp tốt với PHHS trẻ khuyết tật.  
*2.2. Khó khăn*  
- PHHS chưa thật sự quan tâm đúng mức, còn mang nặng tâm lý khi nghĩ con em mình bị khuyết tật sẽ bị thiệt thòi trong học tập, sinh hoạt vui chơi đối với các bạn cùng lớp.  
- Sĩ số lớp khá đông nên giáo viên gặp nhiều khó khăn trong việc dành nhiều thời gian cho việc quan tâm và giáo dục học sinh khuyết tật.  
- Bản thân chưa được bồi dưỡng kiến thức và phương pháp giáo dục học sinh khuyết tật nên còn gặp nhiều khó khăn trong dạy học.

**II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**  
- Nâng cao về nhận thức về thực hiện giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cho học sinh trong lớp.  
- Giúp học sinh khuyết tật được hưởng quyền học tập bình đẳng như những học sinh khác; Tạo điều kiện cho học sinh khuyết tật được học văn hóa, phục hồi chức năng và phát triển khả năng bản thân để hòa nhập cộng đồng;  
- Huy động học sinh khuyết tật học hòa nhập, tư vấn kịp thời cho gia đình có biện pháp can thiệp sớm, đưa học sinh đến trường học hòa nhập  
- Trang bị tốt về cơ sở vật chất, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tham gia học hòa nhập.  
 **1. Bảng tóm tắt kết quả tìm hiểu khả năng, nhu cầu của học sinh khuyết tật năm học 2024-2025.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Khả năng** | **Khó khăn** |
| **1. Thể chất** |  |  |
| - Vận động | Bình thường |  |
| - Sức khỏe | Trung bình |  |
| - Các giác quan | Khả năng nhìn khó khăn | Nhìn ít rõ chữ |
| - Khả năng tự phục vụ | Tự phục vụ bản thân: ăn uống, mặc quần áo, quét nhà |  |
| **2. Ngôn ngữ - giao tiếp** |  |  |
| - Vốn từ | Trung bình |  |
| - Nhìn | Nhìn ít rõ | Khó khăn khi nhìn để đọc |
| - Nói | Giọng nói nhỏ | Khó diễn đạt |
| - Viết | - Khả năng viết chậm,  - Ghi chép bài chưa đầy đủ | Chữ viết không đúng độ cao, còn sai nhiều lỗi chính tả. |
| - Hành vi, thái độ | Biết lắng nghe và làm theo hướng dẫn, song đôi khi tự do theo ý thích. | - GV phải thường xuyên nhắc nhở để điều chỉnh hành vi. |
| **3. Nhận thức** |  |  |
| - Hiểu | Có thể hiểu những kiến thức đơn giản nhất. |  |
| - Ghi nhớ | - Ghi nhớ được kiến thức đơn giản các môn học. | - Khó khăn trong nhìn chữ để ghi nhớ |
| - Tư duy | Có khả năng tri giác, nhận diện nhận dạng được sự vật. | - Vận dụng kiến thức gặp nhiều khó khăn. |
| - Thực hiện nhiệm vụ | - Thực hiện được một số nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV | - Khó khăn trong vận động |
| **4. Kỹ năng xã hội** |  |  |
| - Ứng xử ở trường với bạn bè, thầy cô… | - Bình thường | - Thích quan hệ với bạn bè. |
| - Ứng xử với gia đình, cộng đồng, môi trường.. | - Bình thường | - Biết tham gia các hoạt động tập thể |
| **5. Môi trường giáo dục** |  |  |
| - Gia đình | Có sự quan tâm của gia đình nhưng chưa đầy đủ. | - Gia đình thuộc kinh tế khó khăn, chưa dành nhiều thời gian quan tâm, chăm sóc, dạy dỗ. |
| - Nhà trường | Có sự quan tâm của nhà trường, thầy cô. | - Chưa có phòng hỗ trợ cho HSKT. |

# 2. Nội dung cần đạt: Môn Mĩ Thuật lớp 8 ( Học kì 1):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiết PPCT** | **Bài/Chủ đề** | **Yêu cầu cần đạt** |
| 1 + 2 | Bài 1: Hình tượng con người trong sáng tạo mĩ thuật | - Có khả năng ghi chép dáng người trạng thái tĩnh - động ở mức độ đơn giản.  - Luyện viết tên các đề mục  - Luyện phân tích tranh |
| 3 + 4 | Bài 2: Một số dạng bố cục trong tranh sinh hoạt | - Biết khai thác hình ảnh trong thiên nhiên, cuộc sống để thể hiện về chủ đề  - Vẽ được tranh sinh hoạt theo một số dạng bổ cục thường gặp. |
| 5 + 6 | Bài 3: Nghệ thuật truyền thống. | - Có kĩ năng khai thác tài liệu nghệ thuật truyền thống để thực hành sáng tạo bài tập theo yêu cầu. |
| 7 + 8 | Bài 4: Thiết kế trang phục với hoa văn dân tộc thiểu số | - Hiểu và sử dụng được phương hướng chuyền động của nét trong tạo hình hoa văn và sử dụng trong trang trí sản phầm. |
| 9 + 10 | Bài 5: Tác phẩm hội hoạ chủ đề Niềm vui, hạnh phúc. | - Biết sử dụng nét, hình, màu, khối để thể hiện các nhân vật hoạt động |
| 11 + 12 | Bài 6: Thiết kế quà sinh nhật từ vật liệu sẵn có. | - Sử dụng được màu sắc tự thân của vật liệu đề thiết kế,trang trí sản phầm quà sinh nhật. |
| 13 +14 | Bài 7: Một số trường phái mĩ thuật phương tây thời kì hiện đại | - Hiểu được sơ lược về mĩ thuật phương Tây thời kì hiện đại. |
| 15 +16 | Bài 8: Nghệ thuật trang trí đồ gia dụng | - Thiết kế và trang trí được một sản phẩm đồ gia dụng yêu thích phù hợp với mục đích sử dụng.  - Có ý thức, thái độ sống thân thiện với môi trường, tiết kiệm nguồn tài nguyên thiên nhiên*.* |
| 17 | Kiểm tra cuối  học kì I. | - HS có chủ động lựa chọn vật liệu và cách thể hiện SPMT theo yêu cầu của các chủ đề. |
| 18 + 19 | Bài 9: Vẻ đẹp người lao động trong sáng tạo mĩ thuật. | - Nhận biết được vẻ đẹp của dáng người lao động trong sáng tạo mĩ thuật.  - Có ý thức tham gia lao động và biết trân trọng người lao động trong cuộc sống. |

**3. Kế hoạch giáo dục từng tháng ở HK1:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Nội dung giáo dục** | **Biện pháp thực hiện** |
| **9** | ***1. Về kiến thức:***  - HS nắm vững: Nội dung kiến thức bài học trong tháng 9  - Luôn ghi chép bài học đầy đủ  - Có khả năng ghi chép dáng người trạng thái tĩnh - động ở mức độ đơn giản. | - Quan tâm HS trong từng tiết học.  - Kiểm tra, đánh giá sự tiếp thu kiến thức của HS bằng bằng một số hình ảnh trực quan |
| ***2. Về kĩ năng và hoạt động giáo dục:***  - Biết khai thác hình ảnh trong thiên nhiên, cuộc sống để thể hiện về chủ đề | - GV hướng dẫn HS kĩ năng quan sát tranh ảnh |
| ***3. Về năng lực:***  - Chuẩn bị sách vở, bài tập bộ môn đầy đủ.  - Tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập trong tiết học.  - Xác định được nội dung chủ đề. | - GV kiểm tra, nhắc nhở thường xuyên.  - Phối hợp với tập thể và cán bộ lớp.  - GV khuyến khích, động viên |
| ***4. Về phẩm chất:***  - Sẵn sàng nhận sự giúp đỡ của bạn bè.  - Biết yêu thiên nhiên, bảo vệ môi trường sống xung quanh. | - GV quan tâm, động viên HS tham gia tích cực.  - GV tiếp tục hướng dẫn HS tìm hiểu thêm về các thể loại mĩ thuật |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Nội dung giáo dục** | **Biện pháp thực hiện** |
| **10** | ***1. Về kiến thức:***  - HS nắm vững: Nội dung kiến thức bài học trong tháng 10  - Luôn ghi chép bài học đầy đủ  - Biết kết hợp quan sát hình ảnh trong sách giáo khoa và nghe giảng | - Quan tâm HS trong từng tiết học.  - Kiểm tra, đánh giá sự tiếp thu kiến thức của HS bằng bằng một số hình ảnh trực quan |
| ***2. Về kĩ năng và hoạt động giáo dục:***  - Có kĩ năng khai thác tài liệu nghệ thuật truyền thống để thực hành sáng tạo bài tập theo yêu cầu.  - Biết và sử dụng các yếu tố tạo hình như: nét, hình khối, màu sắc để thể hiện SPMT về hoa văn dân tộc thiểu số. | - GV hướng dẫn HS kĩ năng quan sát tranh ảnh và tạo ra sản phẩm đơn giản |
| ***3. Về năng lực:***  - Chuẩn bị dụng cụ học vẽ đầy đủ.  - Tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập trong tiết học.  - Tự đánh giá kết quả học tập của bản thân. | - GV kiểm tra, nhắc nhở thường xuyên.  - Phối hợp với tập thể và cán bộ lớp.  - GV khuyến khích, động viên |
| ***4. Về phẩm chất:***  - Sẵn sàng nhận sự giúp đỡ của bạn bè.  - Biết yêu thiên nhiên, bảo vệ môi trường sống xung quanh.  - Biết đặt câu hỏi, trả lời và trao đổi về sản phẩm đã làm trong chủ đề. | - GV quan tâm, động viên HS tham gia tích cực.  - GV tiếp tục hướng dẫn HS tìm hiểu và làm ra sản phẩm đơn giản |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Nội dung giáo dục** | **Biện pháp thực hiện** |
| **11** | ***1. Về kiến thức:***  - HS nắm vững: Nội dung kiến thức bài học trong tháng 11  - Luôn ghi chép bài học đầy đủ  - Biết sử dụng nét, hình, màu, khối để thể hiện các nhân vật hoạt động | - Quan tâm HS trong từng tiết học.  - Kiểm tra, đánh giá sự tiếp thu kiến thức của HS bằng bằng một số hình ảnh trực quan |
| ***2. Về kĩ năng và hoạt động giáo dục:***  - Biết sử dụng nét, hình, màu, khối để thể hiện các nhân vật hoạt động  - Sử dụng được màu sắc tự thân của vật liệu đề thiết kế,trang trí sản phầm quà sinh nhật. | - GV hướng dẫn HS kĩ năng quan sát tranh ảnh  - GV tích cực đặt câu hỏi ghi nhớ |
| ***3. Về năng lực:***  - Chuẩn bị sách vở, bài tập bộ môn đầy đủ.  - Tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập trong tiết học.  - Tự đánh giá kết quả học tập | - GV kiểm tra, nhắc nhở thường xuyên.  - Phối hợp với tập thể và cán bộ lớp.  - GV khuyến khích, động viên |
| ***4. Về phẩm chất:***  - Sẵn sàng nhận sự giúp đỡ của bạn bè.  - Biết yêu thiên nhiên, bảo vệ môi trường sống xung quanh. | - GV quan tâm, động viên HS tham gia tích cực.  - GV tiếp tục hướng dẫn HS tìm hiểu thêm về các trò chơi |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Nội dung giáo dục** | **Biện pháp thực hiện** |
| **12** | ***1. Về kiến thức:***  - HS nắm vững: Nội dung kiến thức bài học trong tháng 12  - Luôn ghi chép bài học đầy đủ  - Hiểu được sơ lược về mĩ thuật phương Tây thời kì hiện đại. | - Quan tâm HS trong từng tiết học.  - Kiểm tra, đánh giá sự tiếp thu kiến thức của HS bằng bằng một số hình ảnh trực quan |
| ***2. Về kĩ năng và hoạt động giáo dục:***  - Thiết kế và trang trí được một sản phẩm đồ gia dụng yêu thích phù hợp với mục đích sử dụng.  - Có ý thức, thái độ sống thân thiện với môi trường, tiết kiệm nguồn tài nguyên thiên nhiên*.* | - GV hướng dẫn HS kĩ năng quan sát tranh  - GV tích cực đặt câu hỏi ghi nhớ |
| ***3. Về năng lực:***  - Chuẩn bị sách vở, bài tập bộ môn đầy đủ.  - Tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập trong tiết học.  - Biết đặt câu hỏi và xác định được vẻ đẹp của giá trị tạo hình ở thời kì này trong SPMT của bạn. | - GV kiểm tra, nhắc nhở thường xuyên.  - Phối hợp với tập thể và cán bộ lớp.  - GV khuyến khích, động viên |
| ***4. Về phẩm chất:***  - Sẵn sàng nhận sự giúp đỡ của bạn bè.  - Biết yêu thiên nhiên, bảo vệ môi trường sống xung quanh. | - GV quan tâm, động viên HS tham gia tích cực.  - GV tiếp tục hướng dẫn HS tìm hiểu thêm |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **01** | ***1. Về kiến thức:***  - HS nắm vững: Nội dung kiến thức bài học trong tháng 1  - Luôn ghi chép bài học đầy đủ  - Biết sử dụng chấm, nét, hình, màu, khối thể hiện được hoạt động trong trò chơi dân gian. | - Quan tâm HS trong từng tiết học.  - Kiểm tra, đánh giá sự tiếp thu kiến thức của HS bằng bằng một số hình ảnh trực quan hoạt động trong trò chơi dân gian. |
| ***2. Về kĩ năng và hoạt động giáo dục:***  - Học sinh biết vận dụng những kỹ năng kiến thức đã học để hoàn thành bài kiểm tra đánh giá đúng yêu cầu đặt ra. | - GV hướng dẫn HS kĩ năng quan sát tranh ảnh  - GV tích cực đặt câu hỏi ghi nhớ |
| ***3. Về năng lực:***  - Chuẩn bị sách vở, bài tập bộ môn đầy đủ.  - Tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập trong tiết học.  - Phân tích đánh giá được sản phẩm của bản thân và của bạn làm ra. | - GV kiểm tra, nhắc nhở thường xuyên.  - Phối hợp với tập thể và cán bộ lớp.  - GV khuyến khích, động viên |
| ***4. Về phẩm chất:***  - Sẵn sàng nhận sự giúp đỡ của bạn bè.  - Biết yêu thiên nhiên, bảo vệ môi trường sống xung quanh. | - GV quan tâm, động viên HS tham gia tích cực.  - GV tiếp tục hướng dẫn HS tìm hiểu thêm |

**4. Biện pháp:**

* Giáo viên thường xuyên quan tâm, theo dõi giáo dục hoạt động của HS.
* Rèn luyện các kĩ năng cơ bản của môn Mĩ thuật.
* Hướng dẫn hoạt động hòa nhập với các bạn
* Động viên khen thưởng khi học sinh có biểu hiện hoạt động tốt.
* Phối kết hợp với GVCN và phụ huynh để có biện pháp giáo dục HS tốt nhất.

**Người lập kế hoạch**

Nguyễn Thị Liên Nga